

MCQ Questions**Câu hỏi**

1 Bất thường trong cách xâm nhập của nguyên bào nuôi vào các động mạch xoắn ở màng rụng là sự khởi đầu của cơ chế bệnh sinh chủ yếu của tiền sản giật. Bất thường này được thể hiện sớm nhất qua dấu hiệu nào?

- A.** ☐ Tăng trở kháng giường mạch máu rốn ở nhau
- B.** ☒ Tăng trở kháng của động mạch tử cung
- C.** ☐ Tăng lưu lượng dòng chảy qua mạch máu rốn
- D.** ☐ Tăng lưu lượng dòng chảy qua động mạch tử cung

2 Nguyên nhân gây ra phù não trong tiền sản giật là gì?

- A.** ☐ Thay đổi áp lực keo của huyết tương do cô đặc máu
- B.** ☐ Tăng áp suất thủy tĩnh mao mạch do tăng huyết áp
- C.** ☒ Tăng tính thấm thành mạch do tổn thương

Thời gian còn lại

0:9:21Số báo danh
20190310_77475**SUBMIT**

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	★	B	C	D	4
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	X	X	★	0
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	X	★	0
C10	X	X	★	D	1
SCORE:17					

cấu trúc

D. ● Rối loạn thăng bằng kiểm-toan do tình trạng thiếu O₂

3 Năm 2013, ACOG đã đề nghị những thay đổi quan trọng trong tiêu chuẩn chẩn đoán tiền sản giật, trong đó có tiêu chuẩn liên quan đến tình trạng đạm niệu. Thay đổi liên quan đến đạm niệu này đã được ACOG phát biểu thế nào?

A. ● Sự hiện diện của đạm niệu không còn được xem là yếu tố quan trọng để chẩn đoán tiền sản giật

B. ● Khi đạm niệu ở mẫu nước tiểu bất kỳ âm tính thì phải thực hiện đạm niệu 24 giờ để chẩn đoán

☒ **C.** ● Chẩn đoán tiền sản giật có thể được thiết lập mà không cần sự có mặt của đạm niệu

D. ● Mức đạm niệu cao hơn 5 gram trong 24 giờ là một dấu hiệu nặng của tiền sản giật

4 Xử trí tiền sản giật với dấu hiệu nặng phải tuân thủ các nguyên tắc quan trọng. Chọn một nguyên tắc được phát biểu đúng

☒ **A.** ● Chấm dứt thai kỳ là biện pháp duy nhất

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	★	B	C	D	4
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	X	X	★	0
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	X	★	0
C10	X	X	★	D	1
SCORE:17					

giải quyết triệt để tình trạng tiền sản giật

B. • Điều kiện quan trọng nhất để quyết định chấm dứt thai kỳ là diễn biến nặng của đạm niệu

C. • Mục tiêu dùng thuốc chống tăng huyết áp là đưa huyết áp của thai phụ về trị số bình thường

D. • Mục tiêu của dùng $MgSO_4$ là dùng tác dụng an thần của nó để ngăn cản sự xuất hiện cơn co giật

???

5 Hãy xác định điều trị nào là **điều trị nền tảng** của quản lý tiền sản giật?

- ☒ **A.** • Thuốc chống tăng huyết áp
- B.** • Magnesium sulfate
- C.** • Nhóm barbiturate hoặc nhóm zepam
- D.** • Thuốc chống kết tập tiểu cầu



6 Hãy xác định các đặc điểm của thay đổi hô hấp ở bệnh nhân bị ngộ độc $MgSO_4$ khi điều trị tiền sản giật.

- A.** • Thở nhanh, nông, co kéo
- ☒ **B.** • Thở chậm, không co kéo
- C.** • Thở kiểu Cheyne-Stokes
- D.** • Thở kiểu Kussmaul

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	★	B	C	D	4
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	X	X	★	0
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	X	★	0
C10	X	X	★	D	1
SCORE:17					

7 Nhiều nhóm thuốc chống tăng huyết áp khác nhau được đề nghị dùng trong điều trị tiền sản giật. Nhóm thuốc chống tăng huyết áp nào đánh trực tiếp vào cơ chế bệnh sinh của bệnh lý này?

- A. ☐ Thuốc ức chế kênh canxi
- B. ☐ Thuốc ức chế thụ thể alpha
- C. ☐ Thuốc ức chế thụ thể beta
- D.** ☒ Thuốc giãn mạch trực tiếp

8 Có thể xuất hiện thai chậm tăng trưởng trong tử cung khi có tiền sản giật. Sự hiện diện của tình trạng thai chậm tăng trưởng trong tử cung ảnh hưởng ra sao đến quyết định xử trí tiền sản giật?

A. ☐ Tình trạng này xác lập chẩn đoán tiền sản giật có biểu hiện nặng. Khi đó, xử trí như tiền sản giật có biểu hiện nặng

B. ☒ Nguyên tắc xử trí tiền sản giật là không đổi. Xử trí thai song song thai chậm tăng trưởng tùy vào tình trạng thai

C. ☐ Thuốc chống tăng huyết áp và corticoids liệu pháp có thể được dùng an toàn, dù có tình trạng thai chậm tăng trưởng

D. ☐ Tiền sản giật là một bệnh lý độc lập. Xử trí tiền sản giật không bị thay đổi khi có kèm tình

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	★	B	C	D	4
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	X	X	★	0
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	X	★	0
C10	X	X	★	D	1
SCORE:17					

trạng thái chậm tăng trưởng

9 Các bằng chứng y học chứng cứ hiện nay đã cho thấy biện pháp nào có hiệu quả trong dự phòng tiền sản giật áp dụng trên dân số nguy cơ cao của tiền sản giật.

- A. ☐ Dùng các chất chống oxy hóa
- B. ☐ Dùng progesterone
- C. ☐ Bổ sung vitamin D
- D. ☒ Dùng acetylsalicylic acid**

10 Suy thận cấp trong tiền sản giật được xếp vào nhóm nào?

- A. ☐ Hoại tử ống thận cấp
- B. ☐ Hoại tử vỏ thận cấp
- C. ☒ Giảm cung lượng tuần hoàn**
- D. ☐ Suy thận cấp sau thận

do co mạch thận do tổn thương nội mô mạch máu => tổn thương vi cầu thận+ hoại tử ống thận cấp do thiếu máu

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	★	B	C	D	4
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	X	X	★	0
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	X	★	0
C10	X	X	★	D	1
SCORE:17					